

## Hội làng Hạ Kỳ

(Trần Văn Mỹ)

Làng Hạ Kỳ, xã Nghĩa Thịnh, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định, nằm bên tả ngạn sông Đào. Đây là vùng đất đai màu mỡ và được khai phá từ rất sớm. Bản thân tích vị thần làng cho biết: Vào đời Trần ở bộ Cửu Chân có ông bà Đinh Công Nguyên làm nghề bốc thuốc, sống nhân từ. Gặp năm đói kém, ông bán cả cửa của cải nhà cửa để cứu giúp người nghèo. Nhưng chỉ hiềm nỗi muộn con, mãi đến khi về già, ông bà mới sinh được Đinh Lôi. Năm Lôi 18 tuổi, cả cha mẹ đều mất, cảnh nhà túng bấn, chàng đành từ biệt quê hương chu du thiên hạ. Khi đến huyện Đại An thấy bệnh dịch tả hoành hành, Đinh Lôi dùng bài thuốc của cha ra tay trị bệnh cứu dân. Ít lâu sau bệnh dịch được dập tắt. Công lao đó được nhà vua biết đến và đã thưởng cho ông trang Hạ Kỳ làm thực ấp. Khi quân Nguyên - Mông sang xâm lược nước ta, là một danh y nhưng lại có tài về quân sự, ông được Hưng Đạo Vương giao chức tham tán cùng Trần Hưng Đạo bàn kế đánh địch trên các phòng tuyến. Tại trận chiến trên sông Bạch Đằng, Đinh Lôi cùng quân dân bắt sống tướng Ô Mã Nhi chém đầu Toa Đô.

Sau ngày toàn thắng, ông về Cửu Châu thăm phần mộ gia tiên và bà con thân thuộc. Ngày 12 tháng giêng, Đinh Lôi mất tại quê cũ. Được tin vua Trần vô cùng thương xót, sắc cho dân Hạ Kỳ xây đền thờ phụng và ban cho Đinh Lôi là "Thượng đẳng phúc thần".

Lúc đầu, đền Hạ Kỳ xây ở xứ Kim Lăng. Sau chuyển về cánh đồng bên sông. Năm 1944, đất bãi sông bị lở, đình được chuyển vào giữa làng và tồn tại đến ngày nay. Đình Hạ Kỳ có tòa tiền tế 5 gian, hậu cung 3 gian. Trong đình còn giữ được nhiều di vật quý: bộ bát bửu, ba bộ kiệu cổ nét chạm tỉ mỉ, thanh thoát. Đình còn giữ được bản thần tích, ba đạo sắc phong thần. Do còn bảo lưu được các di vật quý, ngày 16-1-1995 Bộ Văn hóa - Thông tin đã quyết định xếp hạng đình Hạ Kỳ là Di tích lịch sử và kiến trúc nghệ thuật. Ngày hội đón bằng xếp hạng di tích là ngày vui lớn của dân làng bởi sau 50 năm, hội Hạ Kỳ mới được mở lại. Sau đó 5 năm, vào ngày rằm tháng ba (âm lịch) Hạ Kỳ mở hội lần thứ hai với sự chuẩn bị công phu và quy mô to lớn chưa từng thấy trong lễ hội. Đoàn rước đi từ đình làng qua đê sông Đào, vòng quanh làng rồi trở về vị trí xuất phát. Sau đội múa rồng dọn đường là đội bát âm, cờ lọng, kiệu long đình, kiệu bát cống, kiệu ông. Đặc biệt hội làng Hạ Kỳ có rước ông Thổ địa và bà chúa Lúa. Ông Thổ địa đội mũ cánh chuồn, mặc áo thụng xanh, mặt bôi đen, tay phe phẩy quạt lông. Bà chúa Lúa đầu đội khăn mỏ quạ, mặc áo nâu váy đen. Cổ bà đeo vòng bạc, thắt lưng đeo ống trầu, tay cầm quạt giấy. Ông Thổ địa và bà chúa Lúa, mỗi người ngồi trên một thớt cối xay, phía dưới là bệ cối bằng tre do 4 thanh niên khênh. Người được chọn đóng hai vai này đều là nam giới đã đứng tuổi, có phẩm hạnh, được dân làng quý mến. Cuối đoàn rước là hội thổi cơm thi gồm 2 tổp. Mỗi tổp 6 người. Truyền thuyết kể, khi Đinh Lôi nhận lệnh ra chiến trường, vì vội không kịp ăn nên ngài cùng dân làng phải vừa đi vừa thổi cơm. Dẫn đầu tổp là một người múa sênh tiền. Đi sau mỗi tổp là một người đầu chít khăn đỏ, trên đầu quấn xà cạp đỏ, quấy gánh đồ đạc, đòn gánh là một đoạn tre quấn giấy xanh đỏ. Hai mẫu đòn gánh được tết con rồng bằng rơm. Nồi cơm được treo trên một cần tre, đi bên là ba thanh niên cầm ba bó củi tre, lửa cháy bùng bùng, chân múa nhịp nhàng, tay điều khiển ngọn lửa lúc tàn ra lúc chụm lại để đủ lửa cho nồi cơm mau sôi và khi đoàn rước về đến cửa đình thì cơm vừa chín tới. Mỗi nồi cơm thổi 0,3 kg gạo tám xoan, gạo đặc sản của Hạ Kỳ. Để có gạo thổi cơm, từ chiều hôm trước, ban tổ chức đã treo một bị thóc lên, tổp nào lấy xuống hết ít thời gian thì được thêm điểm. Sau đó, đến đoạn xay giã và chọn gạo.

Hội Hạ Kỳ còn giữ được nhiều nét riêng độc đáo, vì vậy hội diễn ra trong 3 ngày mà ai nấy còn muốn kéo dài thêm. Cùng với lễ rước, hội còn nhiều trò diễn cuốn hút người xem, chiều 14 có hội thi giã bánh dày bằng cối đá chày tre. Mỗi chiếc bánh có trọng lượng từ 0,8 đến 1 kg gạo xôi. Sau đó, ở bãi cửa đình có biểu diễn tích Thổ Công và bà chúa Lúa. Sau lễ rước sáng 15, buổi chiều có thi "Chấn cóc, róc mía". Buổi tối, ở đình nam nữ thanh niên thi nhau hát đối, bên chùa có hát văn.

Mùa xuân này, tôi có dịp dự hội ở một số làng nhưng chưa có hội nào để lại trong tôi ấn tượng sâu sắc như hội "Khuyến nông" ở làng Hạ Kỳ.